

67

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Tỉnh Bắc Kạn Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12 /2002/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 22 tháng 01 năm 2002.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**  
**KHOÁ VI - KỲ HỌP THỨ SÁU**  
**(Từ ngày 14 đến ngày 16/01/2002)**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội tỉnh Bắc Kạn năm 2002.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Căn cứ điều 120 Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;
- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân năm 1994;
- Sau khi nghe báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh và các ngành hữu quan, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội năm 2001; các mục tiêu chủ yếu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế- xã hội tỉnh Bắc Kạn năm 2002 và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ**

Tán thành báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội năm 2001; các mục tiêu chủ yếu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế- xã hội tỉnh Bắc Kạn năm 2002; đồng thời nhấn mạnh một số điểm sau đây:

**I. Đánh giá tình hình năm 2001**

Năm 2001, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về nhiều mặt nhưng với sự cố gắng phấn đấu của các cấp, các ngành, các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, chúng ta đã đạt được những kết quả quan trọng và khá toàn diện về kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức khá cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2001 hầu hết đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch. Văn hoá - xã hội tiếp tục phát triển. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại cần khắc phục như: một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt thấp. Sự nỗ lực của các ngành, các cấp chưa đồng đều. Bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức còn nhiều bất cập so với yêu cầu-nhiệm vụ. Cải cách thủ tục hành chính chậm, nhất là trong công tác xây dựng cơ bản. Một số vấn đề xã hội còn nhiều bức xúc, các vụ trọng án, tình hình truyền đạo

68

trái phép còn diễn biến phức tạp, tệ nghiện hút ma túy, tai nạn giao thông có chiều hướng gia tăng.

## **II. Những chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2002 :**

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế : Tăng từ 11% đến 12% so với năm 2001, trong đó : Nông lâm nghiệp tăng 4,5% đến 5%; Công nghiệp - XDCB tăng 25% đến 30%; Du lịch và dịch vụ tăng từ 17% đến 18%.

2. Tăng nhanh hệ số sử dụng đất nông nghiệp. Tích cực đầu tư thâm canh phần đầu sản lượng lương thực có hạt tăng thêm 4.000 tấn so với năm 2001.

3. Trồng rừng tập trung : 3.000 ha, trong đó có 2000 ha rừng nguyên liệu giấy, 500 ha hồi, 150 ha chè tuyết شان.

4. Chuẩn bị các thủ tục đầu tư xây dựng Nhà máy bột giấy 50.000 tấn/năm.

5. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ xã hội 380.000 triệu đồng.

Xuất khẩu đạt 25 tỷ đồng.

6. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 30.000 triệu đồng .

7. Hoàn thành xây dựng đường đến trung tâm các xã còn lại (của huyện Ba Bể). Hoàn thành xây dựng các cầu Dương Quang, Tin Đồn, Hát Gieng. Đầu tư nhựa hoá mỗi huyện một tuyến giao thông liên xã, mỗi tuyến khoảng 10km.

8. Thêm 10 xã có điện lưới quốc gia, 10 xã có thông tin điện thoại.

9. Giảm tỷ lệ sinh 0,5‰

10. Ít nhất có 95% trẻ em trong độ tuổi được tiêm đủ 6 loại vắc xin.

11. Giảm ít nhất 3% tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng.

12. Có thêm 10% số hộ dân nông thôn được dùng nước sạch.

13. Giảm 5% số hộ nghèo của năm 2001.

15. Tạo việc làm mới cho khoảng 1.500 lao động, đào tạo nghề phổ thông cho 800 đến 1000 lao động.

## **III. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

1- Tiếp tục thực hiện một số chính sách trợ giá, trợ cước cho sản xuất và đời sống:

- Thực hiện trợ giá dầu hoả, muối iốt và trợ cước thêm 2.000 tấn phân bón đến trung tâm cụm xã.

- Thực hiện trợ giá giống lúa lai, ngô lai để đưa tỷ lệ lúa lai đạt 30% và ngô lai đạt 50% diện tích gieo trồng; trợ giá giống đỗ tương có năng suất cao.

- Xây dựng trại giống lợn để cung cấp lợn giống cho nhu cầu phát triển chăn nuôi trên địa bàn.

- Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm, đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

- Phát triển thuỷ lợi, nhất là chương trình kiên cố hoá phai đập, kênh mương.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá VIII về phát triển nông nghiệp, xây dựng kết cấu cơ sở hạ tầng thiết yếu ở nông thôn.

3. Phát triển quỹ "vì người nghèo" để hỗ trợ lãi xuất tiền vay cho các hộ đặc biệt khó khăn. Làm tốt công tác định canh định cư.

4. Kiện toàn bộ máy Công ty nguyên liệu giấy Sông Cầu. Tích cực chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho Nhà máy bột giấy.

5. Khuyến khích các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nhất là chế biến nông, lâm sản, khoáng sản, luyện kim. Củng cố các hợp tác xã hiện có, từng bước phát triển phong trào hợp tác xã trong nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

6- Xem xét những công trình cụ thể để thực hiện cho các doanh nghiệp được ứng vốn mở mới và nâng cấp đường giao thông, đường điện (0,4KV) theo chủ trương của Tỉnh uỷ.

7- Điều chỉnh phân cấp đầu tư xây dựng cơ bản các công trình thuộc chương trình 135 có mức vốn đầu tư từ 1 tỷ đồng trở xuống cho các huyện, thị xã. Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, hoàn thành về cơ bản xây dựng cơ sở vật chất trường học. Xúc tiến xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan chưa có trụ sở. Có giải pháp tích cực giải ngân vốn xây dựng cơ bản ngay từ đầu năm.

8. Đẩy mạnh phong trào phát triển giao thông nông thôn.

9. Có cơ chế, chính sách cho vay từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương để trồng rừng nguyên liệu giấy và phát triển một số cơ sở công nghiệp trọng điểm.

10. Nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố kết quả xoá mù chữ - phổ cập giáo dục tiểu học. Đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phấn đấu có thêm 11 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở. Làm tốt công tác hướng nghiệp, dạy nghề cho người lao động.

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Tất cả các xã, phường đều có nhà trạm y tế và đều đạt chuẩn quy định về cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ khám chữa bệnh.

11. Phát triển phong trào văn hoá, bảo vệ tôn tạo di tích lịch sử, đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư." Giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, làm tốt công tác chăm sóc người có công, gia đình chính sách xã hội, đấu tranh chống truyền đạo trái phép,

70

làm tốt công tác dân tộc, tôn giáo, tích cực phòng chống tai, tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt công tác định canh định cư.

12. Bảo đảm quốc phòng, an ninh: hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành. Thực hiện tốt chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma tuý, đảm bảo công tác khám phá án đạt từ 85% trở lên.

13. Làm tốt công tác xây dựng chính quyền vững mạnh; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và chủ chương về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, bổ nhiệm, miễn nhiệm và luân chuyển cán bộ lãnh đạo; thực hiện tinh giản bộ máy và cải cách hành chính theo kế hoạch. Kiên quyết đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

14. Phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu năm 2002.

#### IV- Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện tốt những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã nêu nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế- xã hội năm 2002.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của chính quyền, động viên các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tham gia thực hiện thắng lợi những mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2002.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi cán bộ, chiến sĩ, nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy những thành tích đã đạt được, nêu cao tinh thần tự lực tự cường, tích cực lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2002.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VI kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 16/01/2002.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH
- Chính phủ
- VP CTN, VP QH, VP CP
- TT Tỉnh uỷ, UBND tỉnh
- Đại biểu HĐND tỉnh
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã
- LĐVP
- Lưu VT- NCTH

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH BẮC KẠN



Hà Sĩ Toàn